

CÔNG TY:
BỘ PHẬN:

PHIẾU ĐÁNH GIÁ NHÂN VIÊN BẢO VỆ
(Mẫu đánh giá theo KPI - Rút gọn)

I. THÔNG TIN CƠ BẢN

Họ và tên:
Mã số nhân viên:
Vị trí:
Kỳ đánh giá: Từ đến
Người đánh giá:
.....

II. CÁC CHỈ SỐ THỰC HIỆN CÔNG VIỆC (KPI)

A. CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ (35%)

KPI 1: Tỷ lệ tuần tra đúng giờ	
Mục tiêu: $\geq 95\%$ Thực tế: [____]% (Số lần đúng giờ: ____ / Tổng: ____) % Hoàn thành: [____]%	

KPI 2: Phát hiện và xử lý sự cố	
Mục tiêu: Phát hiện $\geq 90\%$, xử lý đúng 100% Phát hiện: [____]% (Số phát hiện: ____ / Tổng sự cố: ____) Xử lý đúng: [____]% (Số xử lý đúng: ____ / Tổng xử lý: ____) % Hoàn thành: [____]%	

KPI 3: Báo cáo đúng hạn, đầy đủ	
Mục tiêu: 100% Thực tế: [____]% (Số đúng hạn: ____ / Tổng: ____) % Hoàn thành: [____]%	

KPI 4: Kết quả kiểm tra nghiệp vụ
Mục tiêu: $\geq 80/100$ điểm Thực tế: [_____] điểm % Hoàn thành: [_____]%

TỔNG CHUYÊN MÔN: [_____]%

B. KỶ LUẬT LAO ĐỘNG (30%)

KPI 5: Chấp hành giờ giấc
Mục tiêu: 0 lần đi muộn/vắng không phép Số lần đi muộn: [_____] Số lần vắng không phép: [_____] % Hoàn thành: [_____]%

KPI 6: Tuân thủ trang phục
Mục tiêu: 100% ca đúng quy định Số lần vi phạm: [_____] % Hoàn thành: [_____]%

KPI 7: Không vi phạm nội quy
Mục tiêu: 0 vi phạm nghiêm trọng, ≤ 1 vi phạm nhẹ Vi phạm nhẹ: [_____] Vi phạm nghiêm trọng: [_____] % Hoàn thành: [_____]%

TỔNG KỶ LUẬT: [_____]%

C. DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG (20%)

KPI 8: Đánh giá hài lòng
Mục tiêu: $\geq 4.0/5.0$ Thực tế: [_____] / 5.0 % Hoàn thành: [_____]%

KPI 9: Xử lý yêu cầu khách hàng
Mục tiêu: Giải quyết 100% yêu cầu Thực tế: [_____] % (Giải quyết: ____ / Tổng: ____) % Hoàn thành: [_____] %

TỔNG DỊCH VỤ: [_____] %

D. PHÁT TRIỂN CÁ NHÂN (15%)

KPI 10: Hoàn thành đào tạo
Mục tiêu: 100% khóa học bắt buộc Thực tế: [_____] % (Hoàn thành: ____ / Tổng: ____) Điểm TB các khóa: [_____] / 100 % Hoàn thành: [_____] %

KPI 11: Sáng kiến cải tiến (Điểm thưởng)
Số sáng kiến đề xuất: [_____] Số sáng kiến được áp dụng: [_____] Điểm cộng thêm: [_____] % (Mỗi sáng kiến +2%)

TỔNG PHÁT TRIỂN: [_____] %

III. TỔNG KẾT

NHÓM KPI	TỶ LỆ ĐẠT	TRỌNG SỐ	ĐIỂM TÍNH
Chuyên môn	[_____] %	x 35%	[_____] %
Kỷ luật	[_____] %	x 30%	[_____] %
Dịch vụ	[_____] %	x 20%	[_____] %
Phát triển	[_____] %	x 15%	[_____] %
TỔNG KẾT			[_____] %

IV. XẾP LOẠI

- ☐ XUẤT SẮC ($\geq 95\%$) - Vượt xa mục tiêu
- ☐ TỐT (85-94%) - Hoàn thành tốt hầu hết KPI
- ☐ ĐẠT (70-84%) - Hoàn thành KPI cơ bản
- ☐ CẦN CẢI THIỆN (60-69%) - Nhiều KPI chưa đạt
- ☐ KHÔNG ĐẠT (<60%) - Đa số KPI không đạt

V. NHẬN XÉT VÀ KẾ HOẠCH

A. Các KPI hoàn thành xuất sắc:

.....

B. Các KPI chưa đạt mục tiêu:

.....

C. Nguyên nhân và giải pháp:

.....

D. Mục tiêu cho kỳ tiếp theo:

.....

VI. XÁC NHẬN

Người đánh giá

Nhân viên

Phê duyệt

.....

Ngày tháng năm 202.....
